



Số:0938/MT/0296/1125

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 28/11/2025
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước thải 1 (Đầu ra HTXL nước thải)
Tọa độ: X: 1107805/ Y: 0580954
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 3,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 12/11/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 12/11/2025 đến 26/11/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ & CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG TÂN TIẾN
17B, đường số 2, KDC Hồng Phát, P. An Bình, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không Có Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 0296MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 07h40 ngày 12/11/2025 tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ - 345 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	pH	-	TCVN 6492:2011	7,34 (tại 28,1°C)
2	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	12
3	Hàm lượng COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	20
4	Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540D:2023	18,00
5	Hàm lượng Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .B&D:2023	KPH (MDL = 0,02)
6	Hàm lượng dầu mỡ động thực vật	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	KPH (MDL = 0,90)
7	Hàm lượng Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	KPH (MDL = 0,07)
8	Hàm lượng Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2023	0,78

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện; - Xem tiếp trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc



1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.

Số:0938/MT/0296/1125



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 28/11/2025
Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Hàm lượng Phosphat (PO_4^{3-}) (tính theo P)	mg/L	SMEWW 4500-P.E:2023	0,43
10	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	$2,7 \times 10^3$
11	Salmonella spp.	CFU/100mL	TCVN 9717:2013	KPH
12	Shigella spp.	CFU/100mL	SMEWW 9276:2023	KPH
13	Vibrio cholerae	CFU/100mL	SMEWW 9278:2023	KPH
14	Tổng hoạt độ phóng xạ alpha (α)	Bq/L	TCVN 8879:2011	KPH (MDL = 0,024)
15	Tổng hoạt độ phóng xạ beta (β)	Bq/L	TCVN 8879:2011	0,112

CATECH

- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số:0939/MT/0296/1125

Ngày: 28/11/2025
Trang: 1/2

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước thải 2 (Đầu vào HTXL nước thải)
Tọa độ: X: 1107838/ Y: 0580920
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 3,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 12/11/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 12/11/2025 đến 26/11/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ & CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG TÂN TIẾN
17B, đường số 2, KDC Hồng Phát, P. An Bình, TP. Cần Thơ
7. Lưu mẫu : Không Có Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc môi trường số 0296MT
- Lấy mẫu theo: Hướng dẫn quan trắc 5.7
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: 07h40 ngày 12/11/2025 tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ - 345 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, TP. Cần Thơ.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1	pH	-	TCVN 6492:2011	7,35 (tại 28,1°C)
2	Hàm lượng BOD ₅ (ở 20°C)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	38
3	Hàm lượng COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	74
4	Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540D:2023	30,00
5	Hàm lượng Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .B&D:2023	KPH (MDL = 0,02)
6	Hàm lượng dầu mỡ động thực vật	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	9,50
7	Hàm lượng Amoni (NH ₄ ⁺) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	15,69
8	Hàm lượng Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/L	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2023	0,66

Ghi chú: - Phòng thử nghiệm được Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ định theo Giấy chứng nhận số 38/GCN-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 (Vimcerts 019); - KPH: không phát hiện; - MDL: giới hạn phát hiện; - Xem tiếp trang 2/2.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú

KT. GIÁM ĐỐC
PHO GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
2. Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.

Số:0939/MT/0296/1125



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Ngày: 28/11/2025
Trang: 2/2

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9	Hàm lượng Phosphat (PO_4^{3-}) (tính theo P)	mg/L	SMEWW 4500-P.E:2023	2,03
10	Coliforms	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	$1,4 \times 10^5$
11	Salmonella spp.	CFU/100mL	TCVN 9717:2013	KPH
12	Shigella spp.	CFU/100mL	SMEWW 9276:2023	KPH
13	Vibrio cholerae	CFU/100mL	SMEWW 9278:2023	KPH
14	Tổng hoạt độ phóng xạ alpha (α)	Bq/L	TCVN 8879:2011	0,217
15	Tổng hoạt độ phóng xạ beta (β)	Bq/L	TCVN 8879:2011	0,558

CATECH

- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến. *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
- Tên mẫu, thông tin mẫu và nơi gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. *Sample name, sample information and where to send sample reported as the client's request.*
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung Tâm Kỹ Thuật Tiêu Chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ. *This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.*